

Số: 522 /QĐ-KCNĐN

Đồng Nai, ngày 17 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2022
của Ban Quản lý các KCN Đồng Nai

TRƯỞNG BAN BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

Căn cứ Quyết định số 204/TTg ngày 06/4/1995 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các KCN Đồng Nai;

Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật NSNN;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-STC ngày 14/12/2021 của Sở Tài chính về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2022;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Quản lý các KCN Đồng Nai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi NSNN năm 2022 của Ban Quản lý các KCN Đồng Nai và các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ông, bà Chánh Văn phòng; Trưởng các Phòng, Văn phòng Đại diện, Đơn vị trực thuộc Ban Quản lý và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. / *ym*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính;
- Các PTB (phối hợp chỉ đạo);
- Website Ban Quản lý;
- Lưu: VT, KT.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



Lê Văn Danh

PHỤ LỤC

CÔNG BỐ CÔNG KHAI DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022

Đơn vị: Ban Quản lý các KCN Đồng Nai

Mã số: 1077455

Mã KBNN nơi giao dịch: 1761

(Kèm theo Quyết định số: 522/QĐ-KCNĐN ngày 17/12/2021 của Trưởng ban
Ban Quản lý các KCN Đồng Nai)

Chương 505

ĐVT: Triệu đồng

NỘI DUNG	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	Trong đó	
		Số tiết kiệm thực hiện CCTL của NS tỉnh	Dự toán đơn vị được sử dụng
I/ DỰ TOÁN THU NS:			
II/ DỰ TOÁN CHI NS:	27.169	1.957	25.212
Bao gồm:			
A- Chi QLNN (Loại 340 - Khoản 341)	21.033	1.390	19.644
1. Kinh phí hoạt động thường xuyên (biên chế)	11.248	455	10.793
+ Chi con người	6.698		6.698
+ Chi hoạt động (65 bc x 80 tr)	4.550	455	4.095
2. Kinh phí không thường xuyên:	9.785	935	8.851
+ Kinh phí đặc thù	720	72,0	648,0
+ Kinh phí trang bị TSCĐ	2.293	229,3	2.063,7
+ Kinh phí dự án mới đi vào hoạt động	440		440,0
+ Kinh phí hoạt động Bàn Kansai	780	78,0	702,0
+ Kinh phí Hội nghị FDI	860	86,0	774,0
+ Kinh phí hoạt động lĩnh vực QHXD	427	42,7	384,3
+ Kinh phí VP Bộ Công thương	200	20,0	180,0
+ Kinh phí hậu kiểm	500	50,0	450,0
+ Kinh phí xử phạt VPHC	580	58,0	522,0
+ Chi công tác cấp GPLĐ	550	55,0	495,0
+ Chi công tác cấp GPXD	462	46,2	415,8
+ Chi công tác thẩm định đánh giá tác động Môi trường (ĐTM)	1.595	159,5	1.435,5
+ Chi công tác thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi	378	37,8	340,2

NỘI DUNG	TỔNG DỰ TOÁN GIAO	Trong đó	
		Số tiết kiệm thực hiện CCTL của NS tỉnh	Dự toán đơn vị được sử dụng
B- Chi sự nghiệp	6.136	568	5.568
1- Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường (Loại 250- Khoản 278)	5.226	523	4.703
+ Hoạt động thường xuyên	3.981	398,1	3.582,9
+ Đề án, nhiệm vụ bảo vệ môi trường	1.245	124,5	1.120,5
- Chi sự nghiệp khác (Loại 428- Khoản 428)	910	45	865
Trung tâm Đào tạo - cung ứng lao động kỹ thuật			
+ Chi con người	460		460
+ Chi hoạt động (10 biên chế x 45 triệu đồng/biên chế)	450	45	405